

KINH 168. THẾ GIAN THƯỜNG¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Do có cái gì, do khởi cái gì, do hệ lụy cái gì, do đắm đuối cái gì, do thấy ngã nơi cái gì, khiến cho chúng sanh thấy như vậy, nói như vậy: ‘Thế gian là thường; thế gian là vô thường; thế gian là thường – vô thường; thế gian là chẳng phải thường, chẳng phải vô thường². Thế gian là hữu biên, thế gian là vô biên; thế gian là hữu biên – vô biên; thế gian là chẳng phải hữu biên, chẳng phải vô biên³. Mạng tức là thân, mạng khác thân khác⁴. Sau khi Như Lai mất là có, sau khi Như Lai mất là không; sau khi Như Lai mất là vừa có vừa không; sau khi Như Lai mất là vừa chẳng phải có vừa chẳng phải chẳng⁵?’”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn là gốc pháp, là mắt pháp, là sở y của pháp. (...)”

Chi tiết như kinh trên. Theo thứ tự như ba kinh trên (kinh 139, 140, 141).

M

KINH 169. THẾ GIAN NGÃ THƯỜNG⁶

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Do có cái gì, do khởi cái gì, do hệ lụy cái gì, do đắm đuối cái gì, do thấy ngã nơi cái gì, khiến cho chúng sanh thấy như vậy, nói như vậy: ‘Thế gian, ngã là thường; thế gian, ngã là vô thường; thế

-
1. Pāli, S. 24. 9-18. Sassato loko v.v...
 2. Đoạn này tương đương Pāli, S. 24. 9-10. Sassato loko v.v...
 3. Đoạn này tương đương Pāli, S. 24. 11-12. Antavā v.v...
 4. Pāli, S. 23. 13-14: tam jīvaṃ tam sarīraṃ.
 5. Pāli, S. 24. 15-18: hoti tathāgato v.v...
 6. Phật Quang, kinh 171.

gian, ngã là thường – vô thường; thế gian, ngã là chẳng phải thường chẳng phải vô thường; ngã khổ là thường; ngã khổ là vô thường; ngã khổ là thường – vô thường; ngã khổ là chẳng phải thường chẳng phải vô thường; thế gian, ngã là tự tạo; thế gian, ngã là cái khác tạo; thế gian, ngã là tự tạo và cái khác tạo; thế gian, ngã chẳng phải là tự tạo, chẳng phải là cái khác tạo, chẳng phải tự cũng chẳng phải cái khác, không nhân tạo tác; thế gian, ngã khổ là tự tạo; thế gian, ngã khổ là cái khác tạo; thế gian, ngã khổ vừa tự vừa cái khác tạo; thế gian, ngã khổ chẳng phải tự cũng chẳng phải cái khác, không nhân tạo tác’?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn là gốc pháp, là mắt pháp, là sở y của pháp. (...)”

Chi tiết như kinh trên. Theo thứ tự như ba kinh trên (kinh 139, 140, 141).

M

KINH 170. NGỘ LẠC NIẾT-BÀN⁷

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Do có cái gì, do khởi cái gì, do hệ lụy cái gì, do đắm đuối cái gì, do thấy ngã nơi cái gì, khiến cho chúng sanh thấy như vậy, nói như vậy: ‘Nếu không khoái lạc ngũ dục, thì sẽ Bát-niết-bàn ngay trong đời hiện tại. Nếu ly dục, lìa pháp ác bất thiện, có giác, có quán, có lạc phát sanh do ly dục, nhập vào Sơ thiên, cho đến, đệ Tứ thiên. Đó là đệ nhất nghĩa Bát-niết-bàn’?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn là gốc pháp, là mắt pháp, là sở y của pháp. (...)”

Chi tiết như kinh trên. Theo thứ tự như ba kinh trên (kinh 139, 140, 141).

M

⁷. Phật Quang, kinh 172.

KINH 171. NGÃ CHÁNH ĐOẠN⁸

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Do có cái gì, do khởi cái gì, do hệ lụy cái gì, do đắm đuối cái gì, do thấy ngã nơi cái gì, khiến cho chúng sanh thấy như vậy, nói như vậy: ‘Nếu sắc bốn đại thô đoạn hoại, không còn gì, thì đó gọi là ngã bị đoạn diệt thật sự. Nếu ngã ở dục giới đoạn hoại, sau khi chết sẽ không còn gì nữa, thì đó gọi là ngã bị đoạn diệt thật sự. Nếu ngã ở sắc giới, sau khi chết không còn gì nữa, thì đó gọi là ngã bị đoạn diệt thật sự. Nếu đạt được không nhập xứ, vô sở hữu nhập xứ, phi tưởng phi phi tưởng nhập xứ, sau khi chết ngã bị đoạn hoại không còn gì nữa, thì đó gọi là ngã bị đoạn hoại thật sự.’”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Thế Tôn là gốc pháp, là mắt pháp, là sở y của pháp. (...)”

Chi tiết như kinh trên. Theo thứ tự như ba kinh trên (kinh 139, 140, 141).

M

KINH 172. ĐƯƠNG ĐOẠN⁹

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Nếu pháp là vô thường, thì nên đoạn trừ; khi đã đoạn trừ được pháp này rồi, thì sẽ được nhiều lợi ích và luôn luôn được an lạc. Pháp nào là vô thường? Sắc là vô thường; thọ, tưởng, hành, thức là vô thường.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

M

⁸. Phật Quang, kinh 173.

⁹. Quốc Dịch, phẩm v. Ấn Thuận, “36 Tương ưng Tri” (Đại Chánh kinh 172-187). Phật Quang, kinh 174.

KINH 173. QUÁ KHỨ ĐƯƠNG ĐOẠN¹⁰

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Nếu pháp quá khứ là vô thường, thì nên đoạn trừ; khi đã đoạn trừ pháp này rồi, thì sẽ được nhiều lợi ích và luôn luôn được an lạc. Pháp quá khứ nào là vô thường? Sắc quá khứ là pháp vô thường, dục quá khứ là pháp vô thường, nên pháp này phải đoạn trừ; khi đã đoạn trừ pháp này rồi, thì sẽ được nhiều lợi ích và luôn luôn được an lạc; đối với thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Cũng vậy, các kinh: Vị lai, Hiện tại, Quá khứ; Hiện tại-vị lai; Hiện tại-quá khứ; Vị lai-quá khứ; Vị lai-hiện tại; chi tiết như kinh trên.

M

KINH 174. CẦU ĐẠI SƯ (2)¹¹

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Vì muốn đoạn trừ pháp vô thường, nên phải cầu Đại sư. Sao gọi là pháp vô thường? Sắc là pháp vô thường, vì muốn đoạn trừ pháp này nên phải cầu Đại sư; đối với thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Cũng vậy, tám kinh sau đây:

- Quá khứ,
- Vị lai,

¹⁰. Phật Quang, kinh 175.

¹¹. Phật Quang, kinh 176.

- Hiện tại
- Hiện tại-vị lai;
- Hiện tại-quá khứ;
- Vị lai-quá khứ;
- Vị lai-hiện tại;
- Nên cầu Đại sư như thế.

Các kinh sau đây¹², mỗi kinh thêm các chi tiết như tám kinh trên:

- Chủng chủng giáo tùy thuận,
- An,
- Quảng an,
- Châu phổ an,
- Đạo (*dẫn đường*),
- Quảng đạo (*dẫn đường rộng rãi*),
- Cứu cánh đạo (*dẫn đường rớt ráo*),
- Thuyết,
- Quảng thuyết,
- Tùy thuận thuyết,
- Đệ nhị bản,
- Chân tri thức,
- Đồng ý,
- Mẫn,
- Bi,
- Sùng nghĩa,
- Sùng an uỷ,
- Lạc,
- Sùng xúc,
- Sùng an ổn,
- Dục,
- Tinh tấn,
- Phương tiện,
- Quảng phương tiện,

¹². Ấn Thuận liệt kê một trăm mười tám kinh.

- Kham năng phương tiện,
- Kiên cố,
- Cường,
- Kiện,
- Dũng mãnh,
- Thân tâm dũng mãnh,
- Nan phục nhiếp thọ,
- Thường học,
- Bất phóng dật,
- Tu,
- Tư duy,
- Niệm,
- Giác,
- Tri,
- Minh,
- Tuệ,
- Biện,
- Tư lương,
- Phạm hạnh
- Như ý,
- Chánh cần,
- Căn,
- Lực,
- Giác,
- Đạo,
- Chỉ,
- Quán,
- Niệm thân,
- Chánh ức niệm.

Như kinh “Đoạn nghĩa” các kinh sau đây cũng có nội dung như vậy:

- Tri nghĩa,
- Tận nghĩa,

- Thổ nghĩa,
- Chỉ nghĩa,
- Xả nghĩa.¹³

M

KINH 175. CỨU ĐẦU NHIÊN THÍ¹⁴

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Như có người bị lửa đốt đầu và áo, phải làm sao để cứu?”

Các Tỳ-kheo bạch Phật:

“Bạch Thế Tôn, phải gấp rút, nhanh chóng, nỗ lực tìm cách để dập tắt nó.”

Phật bảo các Tỳ-kheo:

“Đầu và áo bị đốt cháy còn có thể tạm quên đi được, còn lửa vô thường mà hừng hực thì cần phải đoạn trừ tận diệt. Vì muốn đoạn trừ lửa vô thường, thì nên cần cầu bậc Đại sư. Vì muốn đoạn trừ những pháp vô thường nào nên cần cầu bậc Đại sư? Vì muốn đoạn trừ sắc vô thường, nên cần cầu bậc Đại sư; vì muốn đoạn trừ thọ, tưởng, hành, thức vô thường, nên cần cầu bậc Đại sư.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Như kinh “Đoạn trừ vô thường,” cũng vậy, các kinh sau đây¹⁵ tương tự:

- Quá khứ vô thường,
- Vị lai vô thường,
- Hiện tại vô thường;
- Quá khứ, vị lai vô thường;
- Quá khứ hiện tại vô thường;

¹³. Từ “Đoạn” đến “Xả” có tất cả sáu kinh.

¹⁴. Thí dụ chữa lửa đang cháy trên đầu. Quốc Dịch, phẩm vi.

¹⁵. Tất cả tám kinh.

- Vị lai, hiện tại vô thường;
- Quá khứ, vị lai, hiện tại vô thường như vậy.

Như tám kinh Thí dụ cứu lửa trên đầu đã nói chi tiết như trên.

Cũng như “Cầu bậc Đại sư”, các kinh “Chủng chủng giáo,” “Tùy thuận giáo,” chi tiết như trên đã nói¹⁶.

Cũng ý nghĩa như “đoạn”, các kinh có nghĩa “tận, thối, chỉ, xả, diệt, một” cũng chi tiết như vậy.

M

KINH 176. THÂN QUÁN TRỤ (1)¹⁷

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Phật ở tại vườn Cấp cô độc, rừng cây Kỳ-đà, nước Xá-vệ. Bấy giờ, Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

“Vì để đoạn trừ vô thường, hãy tùy thuận tu tập an trụ quán thân trên nội thân¹⁸. Những gì là pháp vô thường? Sắc là vô thường. Vì để đoạn trừ vô thường, hãy tùy thuận tu tập an trụ quán thân trên nội thân. Cũng vậy, thọ tưởng, hành, thức là vô thường. Vì muốn đoạn trừ chúng nên hãy tùy thuận tu tập an trụ quán thân trên nội thân.”

Phật nói kinh này xong, các Tỳ-kheo nghe những gì Đức Phật dạy, hoan hỷ phụng hành.

Cũng như kinh “Vô thường,” cũng vậy, với nội dung tương tự:

- Sắc quá khứ là vô thường;
- Sắc vị lai;
- Sắc hiện tại;
- Sắc quá khứ, vị lai;
- Sắc quá khứ, hiện tại;
- Sắc vị lai, hiện tại;
- Sắc quá khứ, vị lai, hiện tại là vô thường. Vì muốn đoạn trừ

¹⁶. Ấn Thuận liệt kê bốn trăm bảy mươi hai kinh (từ 2937-3408).

¹⁷. An trụ nơi thân quán. Phật Quang, kinh 178.

¹⁸. Tức tu tập bốn Niệm xứ.

chúng, nên tùy thuận tu quán trụ nội thân trên thân. Đối với thọ, tưởng, hành, thức lại cũng như vậy.

Cũng như “Tùy thuận tu tập với sự quán trụ thân trên nội thân,” có các kinh¹⁹ với nội dung tương tự:

- Quán thân trên ngoại thân,
- Quán thân trên nội ngoại thân;
- Quán thọ trên nội thọ,
- Quán thọ trên ngoại thọ,
- Quán thọ trên nội ngoại thọ;
- Quán tâm trên nội tâm,
- Quán tâm trên ngoại tâm,
- Quán tâm trên nội ngoại tâm;
- Quán pháp trên nội pháp,
- Quán pháp trên ngoại pháp,
- Quán pháp trên nội ngoại pháp.

Cũng như kinh với nghĩa “Đoạn trừ vô thường, hãy tu bốn Niệm xứ.” Cũng vậy các kinh: tri nghĩa, tận nghĩa, thổ nghĩa, chỉ nghĩa, xả nghĩa, diệt nghĩa, một nghĩa nên tùy thuận tu Tứ niệm xứ cũng dạy như trên.

M

¹⁹. Ấn Thuận phân tích thành một trăm mười tám kinh.